

BÁO CÁO

Sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2019

Phần thứ nhất:

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Triển khai các văn bản của cấp trên

Công tác chỉ đạo, điều hành của ngành Tư pháp Khánh Hòa bám sát với công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Căn cứ 08 nhóm nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2019 của ngành Tư pháp và tình hình thực tiễn công tác tư pháp tại địa phương, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2019 ngay từ đầu năm¹, tạo điều kiện thuận lợi cho các sở, ngành, địa phương triển khai công tác pháp chế, tư pháp. Ngoài ra, Sở Tư pháp đã khẩn trương tham mưu UBND tỉnh ban hành các kế hoạch theo từng lĩnh vực cụ thể như Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật; Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản QPPL; Kế hoạch Theo dõi thi hành pháp luật.... UBND các huyện, thị xã, thành phố đã kịp thời ban hành Kế hoạch công tác Tư pháp, triển khai nhiệm vụ trọng tâm các lĩnh vực công tác tư pháp đến cấp xã. Các văn bản chỉ đạo của Bộ Tư pháp đã được địa phương triển khai toàn diện, sâu rộng đến tận cơ sở. Tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018-2022”²; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên” năm 2018³.... Đến nay, theo thống kê của phần mềm nhắc việc⁴, Sở Tư pháp đã hoàn thành 135 nhiệm vụ do UBND tỉnh giao, trong đó tỷ lệ sớm và đúng hạn đạt 97,8%.

¹ Kế hoạch được ban hành kèm theo Quyết định 342/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

² Quyết định 958/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

³ Quyết định số 2965/QĐ-UBND ngày 02/4/2018.

⁴ Thống kê đến ngày 17/6/2019.

2. Kiểm tra, hướng dẫn về công tác chuyên môn, nghiệp vụ

Việc kiểm tra, hướng dẫn về công tác chuyên môn, nghiệp vụ được ngành Tư pháp chú trọng đối với cán bộ tư pháp các cấp và cán bộ pháp chế các sở, ngành. Đối với cán bộ pháp chế, Sở Tư pháp hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng văn bản QPPL như việc xin chủ trương của Thường trực HĐND (đối với Nghị quyết QPPL), của Chủ tịch UBND tỉnh (đối với Quyết định QPPL) làm cơ sở để tiến hành các công đoạn soạn thảo, lấy ý kiến góp ý, thẩm định, tham mưu trình, ban hành văn bản; hướng dẫn quy trình, trình tự thủ tục xây dựng văn bản QPPL cho các sở, ngành (Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ...) 07 Trường hợp. Ngoài ra, Sở còn cho ý kiến, giải đáp vướng mắc, bất cập trong công tác xây dựng văn bản QPPL đối với 11 Trường hợp.

Đối với đội ngũ cán bộ tư pháp tại cơ sở, Sở tập trung hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực; công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính; theo dõi thi hành pháp luật, công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, xây dựng tủ sách pháp luật.... Trong sáu tháng đầu năm 2019, Sở đã có 08 văn bản hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch cho các địa phương; tổ chức lồng ghép hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc về công tác tư pháp (trong đó tập trung lĩnh vực hộ tịch) trực tiếp tại 03 xã theo “Chương trình Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” năm 2019; hướng dẫn bố trí công chức tư pháp – hộ tịch đủ chuẩn theo Luật Hộ tịch cho UBND thành phố Cam Ranh; tổ chức 03 Hội nghị nhằm bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho đội ngũ cán bộ tư pháp cấp huyện và cấp xã.

Bên cạnh đó, công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực Tư pháp (công chứng, luật sư, chứng thực, hộ tịch...) cũng được đẩy mạnh. Các phòng tư pháp thường xuyên tổ chức giao ban tư pháp xã, phường, thị trấn để kịp thời hướng dẫn, giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác tư pháp, hộ tịch.

II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRÊN CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

1.1. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý văn bản QPPL:

Sở Tư pháp thực hiện đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng, đảm bảo về thời gian góp ý, thẩm định văn bản QPPL theo quy định. Sáu tháng đầu năm 2019, Sở đã thẩm định 13 dự thảo văn bản QPPL, giảm 55% so với cùng kỳ năm 2018 (trong đó 03 Nghị quyết, 07 Quyết định, 03 hồ sơ đề nghị xây dựng văn

bản QPPL); góp ý 26 dự thảo văn bản QPPL, giảm 16% so với cùng kỳ năm 2019 (03 văn bản của địa phương và 02 văn bản của Trung ương; 21 hồ sơ xây dựng văn bản QPPL); góp ý 21 văn bản hành chính. Nhìn chung, hoạt động soạn thảo, xây dựng văn bản QPPL của các sở, ngành được triển khai theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ, thời gian luật định. Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành 11 Quyết định QPPL (giảm 35% so với cùng kỳ năm 2018) trong lĩnh vực giao thông, tài chính, thủy lợi, khoa học và công nghệ.... 100% các văn bản QPPL được ban hành trong 06 tháng đầu năm 2019 đã được cập nhật kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật. Ngoài ra, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 6⁵; trình thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo văn bản ban hành Danh mục Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 6⁶.

1.2. Công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL:

Sở Tư pháp tiến hành tự kiểm tra 11 Quyết định QPPL (giảm 21,4% so với cùng kỳ năm 2018), không phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật; không có văn bản kiểm tra theo thẩm quyền. Về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, Sở Tư pháp đã tổng hợp và tham mưu UBND ban hành Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 Công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh Khánh Hòa trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018. Công tác rà soát theo chuyên đề cũng được triển khai, cụ thể: UBND tỉnh đã yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ rà soát các văn bản QPPL của địa phương thuộc lĩnh vực phụ trách để kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, không còn phù hợp; Sở Tư pháp phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát các văn bản, quy định của tỉnh về quản lý tài nguyên nước.

1.3. Công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp

Sở Tư pháp đã phối hợp với Sở Công thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư phổ biến các thông tin về Chương trình tập huấn, bồi dưỡng do Bộ Tư pháp tổ chức đến các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và tổng hợp ý kiến đề xuất nội dung tập huấn gửi Bộ Tư pháp; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư chuẩn bị báo cáo giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp nhằm phục vụ hoạt động đối thoại doanh nghiệp lần 1 năm 2019. Đồng thời, Sở Tư pháp đã

⁵ Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 11/2/2019 của UBND tỉnh.

⁶ Danh mục Quyết định và dự thảo danh mục Nghị quyết gồm 02 văn bản QPPL trong lĩnh vực nông nghiệp.

tham gia cùng Thường trực UBND tỉnh Khánh Hòa và các sở, ban, ngành của tỉnh đối thoại lần thứ nhất năm 2019 với hơn 200 doanh nghiệp.

1.4. Công tác pháp chế

Tỉnh Khánh Hòa hiện có khoảng 20 cán bộ pháp chế các sở, ban, ngành, trong đó khoảng 90% là cán bộ pháp chế kiêm nhiệm, 10% cán bộ được bố trí chuyên trách nhưng về chuyên môn chỉ có khoảng 55% cán bộ làm công tác pháp chế có chuyên môn luật. 06 tháng đầu năm, một số cán bộ pháp chế đã được tham gia bồi dưỡng, tập huấn tại các hội nghị, hội thảo do Bộ Tư pháp, Bộ Công thương tổ chức như Hội nghị tập huấn chuyên sâu Kỹ năng xây dựng văn bản QPPL; Hội nghị giới thiệu, hướng dẫn khai thác, sử dụng Bộ pháp điển; Hội nghị phổ biến kiến thức về Hội nhập kinh tế quốc tế năm 2019.

1.5. Công tác tham mưu, tư vấn pháp lý cho UBND tỉnh

Bên cạnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV, Sở Tư pháp thường xuyên được UBND tỉnh giao nhiệm vụ tham mưu pháp lý giải quyết các vụ việc phát sinh phức tạp trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng trong đó có những vụ việc được dư luận xã hội quan tâm như liên quan đến dự án chỉnh trang khu vực núi Hòn Xên, phường Vĩnh Hoà, Tp Nha Trang; dự án tại khu đất số 48-48A Trần Phú, Nha Trang; dự án Ocean View Nha Trang; dự án khu dân cư Nam Vĩnh hải, Tp nha Trang; dự án Chung cư nhà ở xã hội CC3 tại lô đất CC3 thuộc khu 3 - Khu đô thị Mỹ Gia, TP. Nha Trang;...Để thực hiện nhiệm vụ, 01 Lãnh đạo Sở Tư pháp được giao phụ trách, tham gia tất cả các cuộc họp của UBND tỉnh liên quan đến vụ việc để trực tiếp có ý kiến pháp lý kịp thời, góp phần giải quyết các vướng mắc trên cơ sở pháp luật.

2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở

2.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL)

Tỉnh Khánh Hòa đã sớm ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019; Kế hoạch triển khai các Đề án PBGDPL như: Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016 đến năm 2021”; Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên” năm 2019; Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”; Kế hoạch về tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 6, Quốc

hội khóa XIV trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.... Hội đồng PBGDPL các cấp tiếp tục được kiện toàn, củng cố trong đó Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh có 37 thành viên; Hội đồng phối hợp PBGDPL các huyện, thị, thành phố là 205 thành viên.

Để triển khai các chương trình, kế hoạch nêu trên, toàn ngành đã tập trung tuyên truyền, phổ biến các văn bản cải cách hành chính liên quan trực tiếp đến đời sống người dân, hoạt động của doanh nghiệp; chính sách pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; chủ trương, chính sách pháp luật về xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, chính sách dân tộc, bình đẳng giới, xây dựng gia đình văn hóa, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, bảo vệ nhân quyền. Hình thức PBGDPL tiếp tục được thực hiện đa dạng như tổ chức hội nghị, giao lưu văn hóa, cuộc thi tìm hiểu pháp luật, tin bài, phóng sự thông qua trang thông tin điện tử, đài truyền hình, đài phát thanh,...

Trong 06 tháng đầu năm 2019, toàn tỉnh đã phổ biến, giáo dục pháp luật được hơn 1.182 đợt cho hơn 127.270 lượt người nghe. Riêng Sở Tư pháp đã tổ chức được 10 hội nghị phổ biến pháp luật, trong đó 01 hội nghị cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh; 04 hội nghị tại 04 địa bàn trọng điểm; 04 hội nghị tại 04 địa phương thuộc chương trình “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” năm 2019.

2.2. Kết quả xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019. Đến nay, toàn tỉnh đã công nhận 118/137⁷ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trong đó 13/19 xã (chiếm 68%) chưa đạt chuẩn đã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới. Hiện nay, 100% xã đăng ký đã tiến hành rà soát tình hình thực hiện tiêu chí về chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Khánh Hòa đã ban hành kế hoạch tổng kết 05 năm thi hành Luật hòa giải ở cơ sở; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Toàn tỉnh có 1.010 tổ hòa giải với 5.476 hòa giải viên đã hoạt động hiệu quả, góp phần hạn

⁷ Không tính 03 xã thuộc huyện Trường Sa.

ché khiếu nại, khiếu kiện. Tổng số vụ việc tiếp nhận hòa giải là 145 vụ, trong đó hòa giải thành 125 vụ, đạt tỷ lệ 86,2%.

3. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước

3.1. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực

- *Công tác hộ tịch*: Luật hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành tiếp tục được các ngành, địa phương trên toàn tỉnh tích cực chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả, gắn liền với việc triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024. Việc triển khai Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch tiếp tục đạt kết quả tích cực. Tính đến ngày 12/6/2019, Hệ thống phần mềm đã ghi nhận **297.515** dữ liệu đăng ký hộ tịch⁸ (trong đó, **151.890** dữ liệu khai sinh; **60.728** trẻ em được cấp sổ định danh cá nhân khi đăng ký khai sinh theo quy định của Luật Hộ tịch và Luật căn cước công dân; **47.931** dữ liệu kết hôn; **30.405** dữ liệu khai tử; **67.289** dữ liệu đăng ký khác). Bên cạnh đó, Sở Tư pháp và các địa phương trên địa bàn tỉnh đang đẩy mạnh xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử gắn với việc tổ chức thực hiện “Đề án Tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020”⁹; từng bước thực hiện số hóa Sổ hộ tịch theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp¹⁰. Việc đào tạo, bồi dưỡng chuẩn chức danh theo quy định của Luật Hộ tịch cho đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện và công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành vào năm 2018¹¹.

Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch ở địa phương được thực hiện hiệu quả, nhanh chóng, chính xác, đảm bảo đúng quy định pháp luật, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính. Trong sáu tháng đầu năm 2019, toàn tỉnh đã thực hiện:

Ở cấp huyện: đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài **55** trường hợp (tăng 31% so với cùng kỳ năm 2018), khai tử có yếu tố nước ngoài **36** trường hợp (tăng 36% so với cùng kỳ năm 2018), đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài **203** cặp (giảm 11% so với cùng kỳ năm 2018).

⁸ Bao gồm cả dữ liệu các năm trước được cập nhật vào Hệ thống.

⁹ Công văn số 2512/STP-HCTP ngày 22/11/2018 v/v đơn đốc triển khai Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch và XD CSDLHT điện tử toàn quốc; Công văn số 5130/UBND-NC ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc hướng dẫn số hóa Sổ hộ tịch; Công văn số 1575/STP-HCTP ngày 11/6/2019 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn số hóa Sổ hộ tịch;

¹⁰ Công văn số 1437/BTP-CNTT ngày 25/4/2019 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn số hóa Sổ hộ tịch.

¹¹ Sở Tư pháp đã phối hợp với Học viện Tư pháp tổ chức thành công 02 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch, cấp chứng chỉ cho 199 công chức làm công tác hộ tịch.

Ở cấp xã: đăng ký khai cho **10.675** trường hợp (tăng 13% so với cùng kỳ năm 2018), đăng ký lại khai sinh cho **1.710** trường hợp (giảm 154% so với cùng kỳ năm 2018); khai tử cho **3.235** trường hợp (giảm 8% so với cùng kỳ năm 2018), đăng ký kết hôn cho **4.232** cặp (giảm 5% so với cùng kỳ năm 2018).

- *Công tác quốc tịch*: Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quốc tịch được triển khai kịp thời. Trong 6 tháng đầu năm 2019, không phát sinh hồ sơ thủ tục hành chính trong lĩnh vực quốc tịch.

- *Công tác chứng thực*: Các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản tại địa phương. Việc quán triệt chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản thường xuyên được thực hiện, góp phần nâng cao chỉ số hài lòng của người dân khi thực hiện thủ tục hành chính. Sở Tư pháp đã phê duyệt danh sách cộng tác viên dịch thuật thuộc Phòng Tư pháp thành phố Nha Trang theo quy định.

Ở cấp huyện, các Phòng Tư pháp cấp huyện đã chứng thực **4.340** bản sao (giảm 70% so với cùng kỳ năm 2018); chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản **115** trường hợp (giảm 16% so với cùng kỳ năm 2018); chứng thực chữ ký người dịch **14.928** trường hợp (bằng cùng kỳ năm 2018); chứng thực **36** hợp đồng, giao dịch (tăng 47% so với cùng kỳ năm 2018).

Ở cấp xã, UBND cấp xã trên địa bàn đã chứng thực **416.441** bản sao (giảm 20% so với cùng kỳ năm 2018); chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản **31.529** trường hợp (giảm 30% so với cùng kỳ năm 2018); chứng thực **6.058** hợp đồng, giao dịch (giảm 59% so với cùng kỳ năm 2018).

Qua so sánh cùng kỳ cho thấy, việc chứng thực bản sao và chứng thực chữ ký giảm mạnh ở cả cấp huyện và cấp xã. Trong khi đó, việc chứng thực hợp đồng, giao dịch ở cấp huyện và cấp xã lại tăng mạnh.

3.2. Công tác nuôi con nuôi: Các cơ quan liên quan đến công tác nuôi con nuôi trên địa bàn tỉnh tiếp tục phối hợp triển khai có hiệu quả Luật Nuôi con nuôi và các văn bản quy định chi tiết thi hành, Công ước Lahay và Chỉ thị 03/CT-TTg ngày 09/01/2018 của TTCP về tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi trong tình hình mới nhằm tạo điều kiện để trẻ em đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở nuôi dưỡng được làm con nuôi theo quy định của

pháp luật; tiếp tục triển khai công tác tìm gia đình thay thế cho trẻ em, bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Để triển khai thống nhất hiệu quả Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi sau khi được Chính phủ ban hành, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 4474/KH-UBND ngày 14/5/2019 Triển khai thực hiện Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 quy định chi tiết một số điều của Luật nuôi con nuôi. Trên cơ sở đó, các ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố cũng đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình của ngành và địa phương mình.

- Việc triển khai thực hiện Quy chế phối hợp liên ngành giữa Bộ Tư pháp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về giải quyết việc nuôi con nuôi và “Quy chế phối hợp giải quyết việc nuôi con nuôi trong nước, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa” tiếp tục được các ngành (Tư pháp, Lao động – TBXH, Công an...) phối hợp tổ chức triển khai hiệu quả.

- Tình hình đăng ký nuôi con nuôi trong nước¹²:

+ Đăng ký **10** trường hợp (giảm 90% so với cùng kỳ năm 2018);

+ Số vụ việc bị thu hồi, huỷ bỏ: **01** trường hợp (đăng ký năm 2015; phát hiện năm 2018; thu hồi, huỷ bỏ năm 2019).

+ Con nuôi thực tế, con nuôi nhà chùa: Không phát sinh

- Nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài¹³:

+ Đăng ký **05** trường hợp;

+ Số vụ việc bị thu hồi, huỷ bỏ: Không phát sinh

+ Thông báo tìm gia đình thay thế: **10** trường hợp, trong đó, có 01 trường hợp trẻ em có nhu cầu chăm sóc đặc biệt (tăng 30% so với cùng kỳ năm 2018).

3.3. Công tác bồi thường nhà nước: Nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan, nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước về công tác bồi thường, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 13152/KH-UBND ngày 27/12/2018 về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2019; đồng thời công bố Danh mục TTHC trong lĩnh vực bồi thường nhà nước. Trên cơ sở đó, các Sở, ngành và địa

¹² Số thực tế.

¹³ Số ước tính.

phương đã xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác bồi thường nhà nước cụ thể phù hợp với đặc điểm, tình hình tại cơ quan, địa phương mình.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bồi thường nhà nước đến cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được các sở, ngành, địa phương trong tỉnh tiếp tục duy trì, qua đó góp phần nâng cao kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ công chức, đồng thời nâng cao sự hiểu biết của các tầng lớp Nhân dân về quyền được yêu cầu bồi thường đối với những thiệt hại do cán bộ, công chức, viên chức gây ra khi thi hành công vụ.... 06 tháng đầu năm, Khánh Hòa Không phát sinh vụ việc yêu cầu bồi thường, giải quyết bồi thường nhà nước.

3.4. Công tác lý lịch tư pháp

Sở Tư pháp và các ngành liên quan tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các văn bản, đề án trong lĩnh vực LLTP, tích cực triển khai các hoạt động như: rà soát các đối tượng người bị kết án thuộc diện đương nhiên xóa án tích theo Nghị quyết số 41/2017/QH14; phối hợp rà soát thông tin lý lịch tư pháp theo định kỳ; tăng cường công tác xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp....

- Về tình hình cấp phiếu LLTP¹⁴:

+ Tổng số hồ sơ yêu cầu: **4.534** (tăng 14% so với cùng kỳ năm 2018);

+ Tổng số Phiếu đã cấp: **4.455** (tăng 19% so với cùng kỳ năm 2018)¹⁵.

+ Tổng số Phiếu cấp đúng hạn: **4.455** (chiếm 100% hồ sơ được giải quyết)

+ Tổng số Phiếu cấp trễ hạn: Không có hồ sơ trễ hạn.

+ Tiếp nhận yêu cầu cấp phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính¹⁶: **871** (tăng 64% so với cùng kỳ năm 2018);

+ Tiếp nhận yêu cầu cấp phiếu LLTP qua đăng ký cấp phiếu LLTP trực tuyến mức độ 3: **491** (giảm 43% so với cùng kỳ năm 2018).

+ Việc triển khai thực hiện Quy chế số 02/QCPH-TTLLTPQG-C53 ngày 29/6/2018 về việc phối hợp tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP: các ngành có liên quan đang phối hợp nghiên cứu triển khai.

- Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu LLTP:

¹⁴ Số liệu thực tế

¹⁵ Trong đó, 2.290 Phiếu LLTP số 1 (tăng 23% so với cùng kỳ năm 2018); 2.165 Phiếu LLTP số 2 (tăng 15% so với cùng kỳ năm 2018).

¹⁶ Tính đến 31/5/2019: Tiếp nhận 469; trả KQ 871 (số thực tế).

+ Tổng số thông tin LLTP nhận được: **2.597**¹⁷ (giảm 16% so với cùng kỳ năm 2018);

+ Số thông tin LLTP đã xử lý (đã tiếp nhận, kiểm tra, phân loại): **2.597** (giảm 16% so với cùng kỳ năm 2018).

+ Số bản LLTP đã lập: **361** (tăng 14% so với cùng kỳ năm 2018);

+ Số tồn chưa xử lý (đã tiếp nhận, kiểm tra, phân loại nhưng chưa lập, cập nhật bổ sung): **1.874** (giảm 35% so với cùng kỳ năm 2018).

- Về việc rà soát đối tượng người bị kết án đương nhiên được xóa án tích theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội: Trên cơ sở hướng dẫn của Trung tâm Lý lịch tư pháp Quốc gia¹⁸, Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa đã tiến hành rà soát và báo cáo kết quả rà soát các đối tượng người bị kết án thuộc diện đương nhiên xóa án tích theo Nghị quyết số 41/2017/QH14¹⁹ (đối với các trường hợp: người đã phạm các tội mà BLHS năm 1999 quy định là tội phạm nhưng BLHS năm 2015 không quy định là tội phạm; người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm các tội không được quy định tại khoản 2 Điều 12 và các điểm b, c khoản 2 Điều 14 BLHS năm 2015; người bị kết án do thực hiện hành vi theo BLHS năm 1999 là tội phạm nhưng BLHS năm 2015 có sửa đổi, bổ sung, thay đổi các yếu tố cấu thành tội phạm nên hành vi đó không cấu thành tội phạm nữa).

- Về phối hợp liên ngành trong công tác LLTP: Các ngành Tư pháp, Công an, Tòa án, Viện kiểm sát, Thi hành án dân sự tiếp tục phối hợp triển khai đồng bộ, hiệu quả Quy chế phối hợp cung cấp, tiếp nhận, tra cứu, xác minh và trao đổi thông tin Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Theo đó, công tác phối hợp cung cấp thông tin để phục vụ cấp Phiếu LLTP cho người dân cũng như xây dựng cơ sở dữ liệu được các ngành tích cực phối hợp thực hiện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

3.5. Công tác đăng ký giao dịch bảo đảm:

Các sở, ngành liên quan tiếp tục tăng cường phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện bảo đảm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính trong hoạt động đăng ký, cung cấp thông tin; chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời các vướng mắc phát

¹⁷6 tháng 2018; tiếp nhận 3.011 thông tin

¹⁸ Công văn số 93/TTLTPQG-DLLLTP ngày 20/02/2019 về việc tiếp tục hướng dẫn rà soát các đối tượng người bị kết án thuộc diện đương nhiên được xóa án tích theo Nghị quyết 41/2017/QH14.

¹⁹ Công văn số 1162/STP-HCTP ngày 26/4/2019 của Sở Tư pháp V/v báo cáo kết quả rà soát các đối tượng người bị kết án thuộc diện đương nhiên xóa án tích theo Nghị quyết số 41/2017/QH14.

sinh trong quá trình thực hiện đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp về tổng kết thực tiễn thi hành quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và Nghị định số 163/2006/NĐ-CP²⁰, Sở Tư pháp đã xây dựng Báo cáo đánh giá tổng kết thực tiễn thi hành quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và Nghị định số 163/2006/NĐ-CP về giao dịch bảo đảm và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Đã phối hợp với các ngành liên quan thực hiện tổng kết Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP²¹, qua đó đánh giá quá trình triển khai thi hành và đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật về giao dịch bảo đảm, đăng ký biện pháp bảo đảm trong thời gian tới, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện cho việc triển khai thi hành Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, Văn phòng đăng ký đất đai và các chi nhánh đã giải quyết **17.415** Phiếu đăng ký giao dịch bảo đảm²² (giảm 28% so với cùng kỳ 2018); cung cấp 118 thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (tăng 53% so với cùng kỳ năm 2018).

4. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật

4.1. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC)

UBND tỉnh ban hành kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019, trong đó xác định lĩnh vực trọng tâm là theo dõi xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng. Sở Tư pháp đã chủ trì kiểm tra liên ngành tại 02 cơ quan (UBND thành phố Nha Trang và UBND thành phố Cam Ranh). Nhìn chung tình hình vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng tại 02 địa bàn này còn diễn ra phức tạp, các hành vi vi phạm chủ yếu như lấn chiếm đất, xây dựng không phép, xây dựng không phù hợp với quy hoạch...; tỷ lệ chấp hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa cao,

²⁰ Công văn số 1179/BTP-ĐKGDBĐ ngày 05/4/2019 của Bộ Tư pháp.

²¹ Công văn số 1280/STP-HCTP ngày 09/05/2019 của Sở Tư pháp V/v tổng kết thực tiễn thi hành quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và Nghị định số 163/2006/NĐ-CP

²² Số thực tế

có nhiều trường hợp chỉ chấp hành hình phạt tiền, còn biện pháp khắc phục hậu quả thì không thực hiện. Trình tự, thủ tục ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng còn một số bất cập. Quan kiểm tra, Sở đã kịp thời chấn chỉnh những sai phạm trong công tác lập biên bản vi phạm hành chính, thời hạn trình hồ sơ xử lý vi phạm hành chính cũng như ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nói chung và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng nói riêng.

Ngoài ra, Sở đã tổ chức rà soát, báo cáo đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, trong đó đề xuất bổ sung một số chức danh có thẩm quyền xử phạt hành chính như Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Giám đốc Sở, Đội trưởng Đội Thanh tra chuyên ngành...; đề xuất tăng thẩm quyền xử phạt cho một số chức danh như Chủ tịch UBND cấp tỉnh đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực ngoại tệ và kinh doanh vàng; Chủ tịch UBND cấp xã; Chủ tịch UBND cấp huyện đối với trường hợp xử phạt cá nhân.

4.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL)

Công tác TDTHPL tiếp tục được quan tâm, chú trọng: UBND tỉnh ban hành kế hoạch TDTHPL năm 2019, trong đó xác định theo dõi lĩnh vực trọng tâm là lĩnh vực bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.... Triển khai kế hoạch, Sở Tư pháp đã tổ chức lấy ý kiến của 150 doanh nghiệp và 300 người lao động về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp thông qua hình thức phát Phiếu khảo sát; tổ chức kiểm tra liên ngành tại 04 cơ quan (Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND huyện Cam Lâm). Qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra liên ngành đã đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật có liên quan trong quá trình thi hành pháp luật về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội để đảm bảo phù hợp với thực tiễn. Ngoài ra, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh Báo cáo sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013; xây dựng và ban hành Hệ dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2019 do HĐND, UBND tỉnh ban hành.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp triển khai hướng dẫn nâng xếp hạng chỉ số B1, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn các sở, ban, ngành và các địa phương nghiên cứu tài liệu hướng dẫn nâng xếp hạng chỉ số chi phí

tuân thủ pháp luật; kịp thời, chủ động phản ánh các khó khăn, vướng mắc, đề xuất các giải pháp mới nâng xếp hạng chỉ số B1 về Sở Tư pháp để kịp thời tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh nhằm giảm chi phí tuân thủ pháp luật, góp phần nâng xếp hạng chỉ số B1 tại địa phương.

5. Công tác quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

5.1. Công tác Bổ trợ tư pháp

Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp đã đạt được một số kết quả quan trọng:

- *Lĩnh vực quản lý luật sư*: Sở Tư pháp đã tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Đoàn luật sư tỉnh trong việc thực hiện các giải pháp tăng cường quản lý đội ngũ luật sư, các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh; Sau khi tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Đoàn Luật sư tỉnh tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ (2018-2023), Sở đã trình UBND tỉnh phê chuẩn kết quả Đại hội theo đúng quy định²³. Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh có 30 tổ chức hành nghề luật sư, trong đó có 24 Văn phòng luật sư và 06 Công ty luật (*tăng 05 tổ chức hành nghề luật sư so với cùng kỳ năm 2018*); có 10 Chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư thuộc Đoàn Luật sư địa phương khác đang hoạt động tại Khánh Hòa.

- *Lĩnh vực công chứng*: Khánh Hòa thực hiện nghiêm túc các quy định về đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của văn phòng công chứng, đăng ký hành nghề, cấp thẻ công chứng viên. Sở Tư pháp đã ban hành văn bản thông báo tạm thời chưa tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đề nghị “thành lập mới văn phòng công chứng” và hồ sơ đề nghị “thay đổi nội dung đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng sang địa bàn cấp huyện khác”. Sở Tư pháp kịp thời hỗ trợ cung cấp thông tin hành nghề công chứng viên 15 trường hợp cho các Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có 15 tổ chức hành nghề công chứng gồm 01 Phòng công chứng và 14 Văn phòng công chứng (không tăng so với năm 2018) với 34 Công chứng viên đang hành nghề.

- *Lĩnh vực giám định tư pháp*: Thực hiện Kế hoạch số 1756/KH-UBTP ngày 12/03/2019 của Ủy ban Tư pháp Quốc hội khóa XIV về giám sát “*Việc chấp hành pháp luật về giám định tư pháp trong tố tụng hình sự*”, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 68/BC-UBND ngày 18/4/2019 về việc chấp hành pháp luật về giám định tư pháp trong tố tụng hình sự trên địa bàn tỉnh

²³ Quyết định số 128/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 11/01/2019.

Khánh Hòa (từ năm 2013 đến ngày 31/12/2018); thực hiện góp ý dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp.

Toàn tỉnh hiện có 02 tổ chức giám định tư pháp công lập, 14 tổ chức giám định theo vụ việc với 108 giám định viên tư pháp, trong đó 70 giám định viên tư pháp theo vụ việc. 06 tháng đầu năm 2019 các tổ chức giám định công lập đã thực hiện giám định 718 vụ.

- *Lĩnh vực đấu giá tài sản*: các thủ tục hành chính như thủ tục đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, cấp thẻ đấu giá viên... được thực hiện nghiêm túc; các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tư pháp về công tác đấu giá tài sản được triển khai rộng rãi tại địa phương. Sở Tư pháp đã ban hành kế hoạch thanh tra chuyên ngành các tổ chức hành nghề đấu giá năm 2019. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 07 tổ chức hành nghề đấu giá (bao gồm 01 Trung tâm đấu giá tài sản và 06 doanh nghiệp) với 17 đấu giá viên²⁴.

- *Lĩnh vực Thừa phát lại*: Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp về hoạt động Thừa phát lại, UBND tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai các giải pháp tăng cường quản lý hoạt động thừa phát lại. Theo đó, tập trung tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hoạt động Thừa phát lại; tăng cường kiểm tra tổ chức và hoạt động Thừa phát lại, nhất là trong hoạt động lập vi bằng để phát hiện, chấn chỉnh kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật; kịp thời nắm bắt, đề xuất tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động thừa phát lại. Sở Tư pháp đã tổ chức Hội nghị phổ biến quy định pháp luật về Thừa phát lại cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 02 Văn phòng Thừa phát lại, hoạt động lập vi bằng đã được Sở Tư pháp vào sổ đăng ký 149 vi bằng (tăng 187% so với cùng kỳ năm 2018), thông báo từ chối 06 vi bằng.

- *Lĩnh vực Quản tài viên và Thanh lý tài sản*: Sở Tư pháp thực hiện việc đăng ký hành nghề quản lý và thanh lý tài sản đúng quy định pháp luật. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 01 Quản tài viên hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân.

5.2. Công tác Trợ giúp pháp lý (TGPL)

Thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý và triển khai Đề án đổi mới công tác TGPL, công tác TGPL trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã dần đi vào chiều sâu, tập trung hơn vào việc thực hiện vụ việc tham gia tố tụng và đại diện ngoài tố tụng.

²⁴ Số lượng đấu giá viên giám 23,5% so với cùng kỳ năm 2018.

6 tháng đầu năm, Trung tâm TGPL đã thực hiện tham gia tố tụng và đại diện ngoài tố tụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các đối tượng trên địa bàn toàn tỉnh với tổng số 28 vụ việc, tăng 22% so với cùng kỳ năm 2018²⁵. Về tư vấn pháp luật, Trung tâm TGPL đã thực hiện tư vấn pháp luật cho 73 đối tượng, giảm 53% so với cùng kỳ năm 2018²⁶. Lĩnh vực được tư vấn chủ yếu là dân sự, hôn nhân gia đình chiếm 83%, còn lại là lĩnh vực hình sự, hành chính,...

6. Công tác hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật

Sở Tư pháp tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác, hữu nghị với Sở Tư pháp các tỉnh Attapur và Champasak - CHDCND Lào. Trong 06 tháng đầu năm 2019, được sự cho phép của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, Sở đã tổ chức tiếp, làm việc với đoàn công tác của Sở Tư pháp tỉnh Champasak - CHDCND Lào thăm, làm việc; hai bên đã trao đổi chuyên sâu một số lĩnh vực công tác tư pháp: công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công chứng – chứng thực; trợ giúp pháp lý.... Việc tiếp tục duy trì quan hệ hợp tác, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm giữa Sở Tư pháp Khánh Hòa và Sở Tư pháp tỉnh Champasak - CHDCND Lào về những vấn đề thiết thực, cụ thể mà hai bên cùng quan tâm sẽ góp phần làm sâu sắc hơn mối quan hệ giữa hai Đảng, Nhà nước, Nhân dân hai nước nói chung và hai tỉnh Khánh Hòa - Champasak nói riêng ngày càng đi vào chiều sâu; làm sâu sắc hơn nữa quan hệ hữu nghị truyền thống, tình đoàn kết đặc biệt và sự hợp tác toàn diện giữa hai nước Việt Nam - Lào đã được nhiều thế hệ xây dựng và vun đắp ngày càng được củng cố, phát triển.

7. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng

Thực hiện chỉ đạo của Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp tại công văn số 308-CV/BCSD ngày 16/8/2018, Sở Tư pháp đã xây dựng Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức các đơn vị thuộc Sở Tư pháp theo tinh thần tham khảo dự thảo Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và lấy ý kiến góp ý của các cơ quan liên quan. Trên cơ sở chỉ tiêu biên chế công chức được giao²⁷, Sở đã ban hành quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế đến các đơn vị thuộc Sở (tinh giản 01 biên chế so với năm 2018). Sau khi kiện toàn chức danh lãnh

²⁵ Trong đó, số đối tượng là người nghèo: 05 người; người dân tộc thiểu số: 02 người; người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi: 14 người; trẻ em: 02 người; người khuyết tật: 04 người; người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là bị hại trong vụ án hình sự: 01 người (tăng 05 vụ việc so với cùng kỳ năm 2018).

²⁶ 12 đối tượng thuộc diện được TGPL và 61 đối tượng không thuộc diện.

²⁷ Năm 2019, Sở Tư pháp Khánh Hòa được giao 30 biên chế công chức (giảm 1 so với năm 2018).

đạo Sở, Sở Tư pháp đã ban hành thông báo phân công nhiệm vụ của Giám đốc Sở và các Phó giám đốc Sở đảm bảo hoạt động của Lãnh đạo Sở được rõ ràng, thông suốt. Về số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp, Sở đã yêu cầu các đơn vị rà soát Đề án vị trí việc làm và nhu cầu thực tiễn của đơn vị để đăng ký nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2019.

Nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, vững vàng về chính trị, tinh thông nghiệp vụ; Sở đã ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Ngành Tư pháp năm 2019, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị chủ động tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn không chỉ đối với công chức, viên chức của Sở mà bao gồm cả công chức Tư pháp cấp huyện, xã; hòa giải viên, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.... Sáu tháng đầu năm 2019, Sở đã thực hiện tốt công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức²⁸; bố trí, phân công cán bộ đảm bảo thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của Ngành²⁹. Nhìn chung, 100% công chức, viên chức Sở Tư pháp đều đạt chuẩn chuyên môn và trình độ chính trị tương ứng với vị trí việc làm, vị trí lãnh đạo; tại Sở không có trường hợp đơn vị thuộc và trực thuộc có từ 02 cấp phó trở lên.

Đối với cán bộ, công chức tư pháp hộ tịch cấp huyện và cấp xã đang dần theo hướng chuẩn hóa, theo đó 100% công chức làm công tác hộ tịch đã được bồi dưỡng, cấp chứng bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch theo Luật Hộ tịch.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra về quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh, theo đó đến nay Sở đã thực hiện 06 cuộc thanh tra chuyên ngành hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức hành nghề công chứng (tăng 100% so với cùng kỳ năm 2018); 01 cuộc thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật và nhiệm vụ được giao của 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; 02 cuộc kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch và công tác chứng thực trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh. 06 tháng đầu năm 2019, Sở tiếp nhận 21 đơn (tăng 91% so với cùng kỳ năm 2018) tuy nhiên chỉ có

²⁸ Đã cử 02 trường hợp tham gia bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo cấp Sở, 02 trường hợp tham gia bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo cấp phòng, 01 trường hợp tham gia bồi dưỡng Thanh tra viên chính; 02 trường hợp tham dự lớp Trung cấp lý luận chính trị; 02 trường hợp tham dự lớp chuyên viên chính; 01 trường hợp tham dự bồi dưỡng an ninh, quốc phòng đối tượng 3.

²⁹ Sở đã thực hiện quy trình và ra quyết định bổ nhiệm lại 01 trường hợp; bổ nhiệm lần đầu 01 trường hợp.

02 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp³⁰; không phát hiện trường hợp tham nhũng nào và cũng không có tố cáo về tham nhũng.

9. Công tác cải cách hành chính; thi đua khen thưởng

9.1. Công tác cải cách hành chính:

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được triển khai toàn diện và sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực, trong đó Sở đã tích cực triển khai nhiều nội dung, giải pháp CCHC nhằm nâng cao chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của Sở Tư pháp. Ngày 16/4/2019, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch thực hiện các biện pháp cải thiện chất lượng phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp năm 2019. Kế hoạch đã đề ra 17 giải pháp cụ thể và xác định đơn vị chủ trì triển khai, thời gian thực hiện và kết quả đo lường; trong đó có nhiều giải pháp có tính đột phá, sáng tạo, mang lại nhiều thuận lợi cho người dân. Để tiếp tục nâng cao tiêu chí sự phục vụ của công chức, Sở triển khai ngay đến cán bộ, công chức phải thực hiện “4 xin, 4 luôn”: “xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép; luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ” người dân; Nhằm cải thiện chỉ số điều kiện tiếp đón và phục vụ, từ tháng 01/2019, Sở đã Trang bị Hệ thống lấy số thứ tự tự động tại Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp nhằm thiết lập trật tự hành chính, dân chủ, công bằng khi người dân đến Sở nộp hồ sơ; bổ sung, thay thế một số thiết bị như bàn, ghế tiện nghi, hiện đại nhằm phù hợp với không gian của Bộ phận Một cửa. Ngoài ra, Sở duy trì tốt cuộc họp giao ban CCHC định kỳ tháng nhằm đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC, kết quả giải quyết TTHC và đánh giá, nhận xét cán bộ, công chức tham gia quy trình giải quyết TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử. Các kế hoạch về tuyên truyền cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính đều được ban hành và triển khai kịp thời. Mặc dù tỷ lệ hồ sơ hành chính phát sinh cao, khối lượng công việc lớn, áp lực nhiều nhưng đội ngũ công chức tham gia tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính có nhiều nỗ lực, thái độ ân cần, lịch sử trong việc hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở cho thấy số lượng hồ sơ giải quyết trước hạn (99%) và đúng hạn (01%) tiếp tục chiếm tỷ lệ cao, không có hồ sơ trễ hạn. UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; luật sư, trọng tài thương mại. Sau khi danh mục thủ tục hành chính được UBND tỉnh công bố, Sở đã xây dựng quy trình nội bộ, lấy ý kiến góp ý của Sở Khoa học và công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông để hoàn thiện quy trình nội trước khi trình UBND

³⁰ 01 đơn tố cáo và 01 đơn kiến nghị, phản ánh.

tỉnh ban hành. Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục lĩnh vực luật sư, trọng tài thương mại; quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính liên thông: “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất / hỗ trợ chi phí mai táng / hưởng mai táng phí” trên địa bàn tỉnh làm cơ sở xây dựng quy trình điện tử trên Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến để tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

9.2. Công tác thi đua, khen thưởng:

Sở Tư pháp đã sớm xây dựng, ban hành Kế hoạch phát động thi đua năm 2019 với 03 phong trào thi đua: “*Ngành Tư pháp Khánh Hòa thi đua siết chặt kỷ cương, tăng cường đoàn kết, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao năm 2019*”; phong trào “*Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới*” và phong trào thi đua “*Cán bộ Tư pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Xây dựng và ban hành Bảng Tiêu chí đánh giá, xếp hạng phòng tư pháp các huyện, thành phố, thị xã năm 2018³¹ để tăng cường và phát huy hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác tư pháp tại địa phương. Công tác khen thưởng tiếp tục đảm bảo thực chất, khách quan, chính xác, đúng quy định, đã kịp thời động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. 06 tháng đầu năm 2019, Giám đốc Sở Tư pháp đã trình cơ quan có thẩm quyền khen thưởng chuyên đề 03 tập thể và 06 cá nhân; kết quả 100% trường hợp đề nghị đều được tặng bằng khen.

II . ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được:

Sáu tháng đầu năm 2019, ngành Tư pháp đã khẩn trương xác định các nhiệm vụ công tác trọng tâm để triển khai toàn diện, có trọng điểm, bám sát Chương trình, Kế hoạch công tác của Bộ Tư pháp, các Nghị quyết, chỉ đạo của Tỉnh ủy và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Công tác chỉ đạo, điều hành có nhiều đổi mới, kịp thời xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai công việc theo hướng ngày càng đi vào chiều sâu, sát với điều kiện thực tế.

Các nhiệm vụ của Ngành Tư pháp được triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ so với chương trình, kế hoạch đã đề ra từ đầu năm 2019. Ngành Tư pháp đã tiếp tục thể hiện tốt vai trò là cơ quan tham mưu về mặt thể chế cho HĐND, UBND tỉnh; chất lượng công tác góp ý, thẩm định văn bản được nâng

³¹ Quyết định 40/QĐ-STP ngày 27/3/2018 của Giám đốc Sở Tư pháp Khánh Hòa.

cao, chú trọng vào tính khả thi, hợp lý của văn bản; những tham mưu về pháp lý của Sở Tư pháp để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, nhất là trong các lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai cơ bản được Thường trực UBND tỉnh ghi nhận, chỉ đạo xử lý phù hợp với quy định của pháp luật vào thực tiễn của địa phương; việc triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật dân chú trọng về cơ sở, trực tiếp phổ biến pháp luật gần gũi với người dân; công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, chứng thực được tăng cường, việc giải quyết hồ sơ đáp ứng kịp thời yêu cầu của người dân và cải cách thủ tục hành chính; Sở Tư pháp đã giải quyết được số lượng lớn yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp của người dân trước hẹn và đúng hẹn, không có hồ sơ trễ hẹn; việc liên thông tin học giữa Sở Tư pháp và Công an tỉnh (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ) được vận hành ổn định, nền nếp, mang lại hiệu quả cao trong công tác phối hợp cấp phiếu lý lịch tư pháp. Công tác công chứng, luật sư, trợ giúp pháp lý đã thực sự phát huy hiệu quả, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân trong các vụ việc cụ thể. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật sớm được triển khai hoạt động kiểm tra lĩnh vực trọng tâm qua đó hướng dẫn và tiếp nhận kịp thời các kiến nghị về thi hành pháp luật.

2. Những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Khó khăn, hạn chế

2.1.1. Công tác tổ chức cán bộ

- Tỷ lệ hồ sơ hành chính phát sinh ngày càng tăng (năm 2018, Sở đã tiếp nhận 9.152 hồ sơ, tăng 41,4% so với cùng kỳ năm 2017; 06 tháng đầu năm 2019³² đã tiếp nhận 5.174 hồ sơ, tăng 27% so với cùng kỳ năm 2018). Tuy nhiên, Bộ phận Một cửa Sở chỉ bố trí được 01 công chức; vị trí việc làm Quản trị mạng cũng không có biên chế và con người để bố trí.

- Áp lực công việc đối với ngành Tư pháp ngày càng tăng; rất nhiều việc cụ thể mà ngành Tư pháp được giao thêm ngoài kế hoạch như tham gia ý kiến pháp lý đối với nhiều vụ việc khó, phức tạp, thậm chí có việc không thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ngành; yêu cầu về chất lượng, tiến độ công việc ngày càng cao, nhất là trong các lĩnh vực xây dựng pháp luật, quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật, hộ tịch, lý lịch tư pháp....

- Số lượng biên chế ngành Tư pháp được phân bổ ít (*các Phòng Tư pháp cấp huyện trung bình 3,8 người/phòng - thấp hơn mức bình quân chung cả nước là 4,5 người/phòng; năm 2019 Sở Tư pháp chỉ được giao 30 biên chế - thấp hơn*

³² Số liệu tính từ ngày 01/1/2019 đến ngày 18/9/2019.

mức bình quân chung cả nước là 39,1 người/Sở Tư pháp)³³. Trong bối cảnh phải tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế; khối lượng công việc gia tăng đã tạo áp lực lớn cho đội ngũ cán bộ, công chức; cũng như khó khăn cho việc bố trí đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực, trong khi chất lượng đội ngũ cán bộ chưa thật sự đồng đều, nhất là đội ngũ tư pháp xã, phường, thị trấn.

- Việc triển khai kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị thuộc Sở Tư pháp; kiện toàn các chi nhánh của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước còn chậm, chưa có cơ sở pháp lý hoặc ý kiến của Bộ Tư pháp để tổ chức thực hiện.

- Việc bổ sung và củng cố nhân lực trong ngành Tư pháp còn gặp nhiều khó khăn do chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức chưa cao (nhất là người mới được tuyển dụng), không đảm bảo được cuộc sống. Năm 2019, Sở Tư pháp có 02 trường hợp là viên chức mới được tuyển dụng năm 2018 xin thôi việc.

2.1.2. Công tác chuyên môn

a) Công tác phổ biến giáo dục pháp luật

Một số cơ quan, đơn vị chưa tích cực triển khai tuyên truyền các văn pháp luật chuyên ngành theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Hình thức phổ biến có nơi còn chậm đổi mới, thiếu hấp dẫn, đơn điệu, từ đó gây nhàm chán, ít thu hút người nghe và người xem. Công tác xây dựng và khai thác Tủ sách pháp luật tại một số địa bàn cấp huyện chưa mang lại hiệu quả cao, số lượng người khai thác ít.

b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Kinh phí bảo đảm cho công tác TDTHPL chưa được quy định riêng mà vận dụng linh hoạt từ các quy định ở các lĩnh vực, hoạt động khác nhau, mức chi còn khá thấp, không có kinh phí để tổ chức tập huấn, nghiệp vụ về TDTHPL.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của một số sở, ngành, UBND cấp huyện còn mang tính hình thức; việc xây dựng, lập báo cáo TDTHPL nội dung còn sơ sài, chưa phản ánh đúng, đầy đủ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành pháp luật tại địa phương.

- Việc triển khai các giải pháp cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật còn gặp nhiều lúng túng do đây là nhiệm vụ mới, phức tạp.

³³ Năm 2019, Sở Tư pháp Khánh Hòa là một trong 09 tỉnh có số biên chế được giao thấp nhất cả nước (dưới 30 biên chế), gồm Đà Nẵng, Gia Lai, Hà Tĩnh, Hải Dương, Lai Châu, Quảng Trị, Tây Ninh, Tuyên Quang, Khánh Hòa.

c) Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

Luật Xử lý vi phạm hành chính còn có nhiều quy định chưa phù hợp với thực tiễn như:

- Thời hạn tạm giữ tang vật để xác định giá trị chỉ có tối đa 48 giờ (Điều 60 Luật Xử lý vi phạm hành chính) gây khó khăn cho cơ quan có thẩm quyền, đặc biệt trong trường hợp phải thành lập Hội đồng định giá.

- Khoản 9 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề phải có chữ ký của người ra quyết định tạm giữ. Quy định này không phù hợp với thực tiễn và quy định tại Khoản 4 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Theo đó, biên bản tạm giữ phải lập ngay trong cuộc kiểm tra và phải giao ngay cho đối tượng có tang vật, phương tiện bị tạm giữ trong khi người có thẩm quyền ra quyết định tạm giữ không phải lúc nào cũng tham gia cùng đoàn kiểm tra. Khoản 4 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính cũng cho phép *“trong vòng 24 giờ kể từ khi lập biên bản, người lập biên bản phải báo cáo thủ trưởng của mình là người có thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được quy định tại khoản 1 Điều này để xem xét ra quyết định tạm giữ”*.

d) Công tác bổ trợ tư pháp

- Tỉnh Khánh Hòa hiện có 07 Trợ giúp viên pháp lý nhưng số lượng vụ việc tham gia tố tụng còn ít so với chỉ tiêu do Bộ Tư pháp giao năm 2019 theo công văn số 5052/BTP-TGPL ngày 28/12/2018. Trong khi kết quả thực hiện chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua khen thưởng năm 2019 đối với Trợ giúp viên pháp lý.

- Về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực luật sư, hiện nay việc đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp thu hồi chứng chỉ hành nghề luật sư đối với trường hợp không gia nhập một Đoàn luật sư nào trong thời hạn hai năm, kể từ ngày được cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư (điểm d khoản 1 Điều 18 Luật luật sư 2006 được sửa đổi bởi Khoản 9 Điều 1 Luật Luật sư sửa đổi 2012) còn gặp khó khăn để thực hiện.

- Hoạt động Thừa phát lại là một lĩnh vực mới và phức tạp, trong khi đó, quy định pháp luật để điều chỉnh đối với chế định này còn chưa hoàn chỉnh và đồng bộ với các văn bản pháp luật khác có liên quan; mặt khác, đến nay vẫn chưa có văn bản quy định về chế tài xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Thừa phát lại, do vậy, công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực Thừa phát lại

gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là đối với hoạt động đăng ký và bằng liên quan đến chuyển nhượng đất đai, tài sản.

đ) Công tác cải cách hành chính

- Kết quả hồ sơ trực tuyến mức độ 3 còn thấp so với chỉ tiêu được giao³⁴, mà một trong những nguyên nhân là do phần mềm tiếp nhận hồ sơ lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp còn thường xuyên bị lỗi, không cho phép người dân tương tác, nộp hồ sơ trực tuyến; công chức Sở Tư pháp không truy cập, tiếp nhận được hồ sơ. Điều đó đã làm suy giảm niềm tin của người dân và cán bộ, công chức về hồ sơ trực tuyến.

- Phương thức cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến hiện nay ngành Tư pháp đang triển khai vẫn còn nhiều hạn chế, chưa thật sự tạo điều kiện thuận lợi cho người dân. Theo đó, khi lựa chọn phương thức nộp hồ sơ trực tuyến qua mạng, người dân vẫn phải đến Sở Tư pháp một lần để đối chiếu hồ sơ gốc và nhận kết quả. Trong khi nếu lựa chọn phương án nộp hồ sơ trực tiếp tại Sở Tư pháp và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính thì người dân cũng chỉ phải đi lại một lần mà cách thức thực hiện thì đơn giản và chắc chắn hơn. Nếu kết hợp giữa nộp trực tuyến và gửi, nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính thì cũng tốn kém chi phí, thời gian và công sức của người dân, không đảm bảo tính ưu việt hơn so với phương thức nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính. Do đó, phương thức nộp hồ sơ trực tuyến lý lịch tư pháp chưa thực sự mang lại hiệu quả, thu hút được đa số người dân ủng hộ và lựa chọn.

2.2. Nguyên nhân của những hạn chế

- Đến nay Bộ Tư pháp vẫn chưa ban hành Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh theo hướng phù hợp với Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; do đó, địa phương chưa có cơ sở pháp lý để tổ chức kiện toàn bộ máy.

- Đội ngũ cán bộ pháp chế tại các sở, ngành vừa yếu, vừa thiếu³⁵; chủ yếu là kiêm nhiệm, nên đã ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ thực hiện nhiệm vụ pháp chế của các sở, ngành như: công tác soạn thảo, góp ý, kiểm tra, rà soát

³⁴ Năm 2019, Sở Tư pháp được giao 40% so với tổng số hồ sơ lý lịch tư pháp phát sinh.

³⁵ Trong tổng số 20 cán bộ pháp chế các sở, ngành hiện có thì có đến 45% cán bộ pháp chế chưa có trình độ cử nhân luật.

VBQPPL; công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng, công tác theo dõi thi hành pháp luật....

- Hiệu quả hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật còn hạn chế, chưa thực sự phát huy vai trò nòng cốt trong công tác PBGDPL; kỹ năng và nghiệp vụ tuyên truyền chưa được đào tạo bài bản, thiếu kiến thức thực tiễn dẫn đến hiệu quả của các buổi tuyên truyền chưa cao.

- Một số cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương chưa thực hiện tốt việc giải thích quyền lợi về trợ giúp pháp lý cho các đối tượng là bị can, người bị buộc tội dưới 18 tuổi.

- Một số quy định của Luật luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành còn chưa thống nhất, thiếu chặt chẽ, không khả thi³⁶.

- Nguồn kinh phí hạn hẹp ảnh hưởng các hoạt động Tư pháp dẫn đến chất lượng, hiệu quả chưa cao, nhất là kinh phí phục vụ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật³⁷; công tác theo dõi thi hành pháp luật; trợ giúp pháp lý... chưa được quan tâm đúng mức. Một số lĩnh vực, công tác trọng tâm không được bố trí kinh phí không thường xuyên như công tác cải cách hành chính, công tác hỗ trợ tư pháp.

3. Kiến nghị

3.1. Kiến nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 61/2009/NĐ-CP ngày 24/7/2009 Về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại thực hiện thí điểm tại thành phố Hồ Chí Minh; xây dựng, hoàn thiện quy định về chế tài xử phạt đối với lĩnh vực Thừa phát lại để điều chỉnh, quản lý hoạt động Thừa phát lại vào nền nếp.

3.2. Ban hành Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc

³⁶ Cụ thể: tại điểm d khoản 1 Điều 18 Luật Luật sư 2006 được sửa đổi bởi Khoản 9 Điều 1 Luật Luật sư sửa đổi 2012 quy định: thu hồi chứng chỉ hành nghề luật sư đối với trường hợp không gia nhập một Đoàn luật sư nào trong thời hạn hai năm; và tại khoản 3 Điều 3 Thông tư 17/2011/TT-BTP quy định: “*Khi phát hiện luật sư thuộc một trong những trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d và e khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư thì Đoàn luật sư nơi luật sư đó là thành viên hoặc các cơ quan, tổ chức khác có văn bản đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư của luật sư đó*”. Trong khi đó, theo quy định tại Điều 20, Khoản 1, Luật Luật sư 2012 thì những Người có Chứng chỉ hành nghề luật sư có quyền lựa chọn gia nhập một Đoàn luật sư để hành nghề luật sư. Từ đó cho thấy: (i) Thứ nhất, không xác định rõ được cơ quan đề nghị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư; (ii) Thứ hai, để biết được các trường hợp không gia nhập một Đoàn luật sư nào trong thời hạn hai năm còn gặp khó khăn vì hiện nay không có cơ sở dữ liệu về thông tin gia nhập Đoàn luật sư cũng như chưa có quy định về nghĩa vụ thông báo, báo cáo cho Sở Tư pháp nơi đã đề nghị Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề luật sư khi luật sư gia nhập Đoàn luật sư ở địa phương khác.

³⁷ Năm 2019, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh được cấp 513.000.000 đồng; cấp huyện trung bình 60.000.000 đồng/huyện; cấp xã trung bình 20.000.000 đồng/xã.

Trung ương; Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh theo hướng phù hợp với Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3.3. Ngày 27/12/2018, UBND tỉnh Khánh Hòa đã có báo cáo số 274/BC-UBND về Kết quả rà soát các chi nhánh của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Khánh Hòa gửi Bộ Tư pháp, trong đó có kiến nghị của địa phương về phương án kiện toàn các chi nhánh của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước. Bộ Tư pháp sớm có ý kiến đối với phương án sắp xếp, kiện toàn các chi nhánh Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Khánh Hòa để địa phương có cơ sở triển khai sắp xếp, kiện toàn.

3.4. Mặc dù Luật Đấu giá tài sản đã có nhiều thay đổi tích cực, tuy nhiên vẫn còn nhiều quy định gây khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, cụ thể:

- Về quy định phải tính tiền lãi cho khoản tiền đặt trước của người tham gia đấu giá: Luật quy định đối với khoản tiền đặt trước từ 05 triệu trở lên phải nộp vào tài khoản ngân hàng của tổ chức đấu giá và phải được tính lãi, tuy nhiên ngân hàng mà tổ chức đấu giá tài sản mở tài khoản giao dịch từ chối hỗ trợ tính lãi với lý do nghiệp vụ phát sinh nhiều, nhất là với đấu giá quyền sử dụng đất.

Vấn đề này, Sở Tư pháp đề xuất: chỉ tính lãi đối với khoản tiền đặt trước được nộp vào tài khoản ngân hàng của tổ chức đấu giá từ 01 tỷ đồng trở lên trong trường hợp trúng đấu giá. Trong trường hợp không trúng đấu giá thì không tính tiền lãi (vì tổ chức đấu giá phải thanh toán phí chuyển tiền trong trường hợp khách hàng không trúng đấu giá).

- Luật Đấu giá tài sản quy định tổ chức đấu giá không được đặt thêm các điều kiện đối với người tham gia đấu giá nếu pháp luật không quy định để tránh trường hợp hạn chế người tham gia, tuy nhiên trong thực tế, nhiều trường hợp nếu không quy định thêm thì gây ra nhiều bất cập. Ví dụ, tài sản đấu giá là gỗ bị xử lý tịch thu, có giá trị lớn (không thuộc nhóm quý hiếm, vì pháp luật về bảo vệ rừng quy định nếu thuộc nhóm quý hiếm thì người mua phải có đăng ký kinh doanh); nếu không đặt thêm điều kiện người tham gia đấu giá phải có giấy phép đăng ký kinh doanh thì sẽ xảy ra tình trạng cá nhân tự mua và tự bán lại. Khi mua bán lại (lần 2), do là cá nhân, không đăng ký kinh doanh nên sẽ không có hóa đơn mua bán, dẫn đến số gỗ này lại trở thành gỗ vi phạm nếu bị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra.

- Quy định trả lại tiền mua hồ sơ cho người tham gia đấu giá trong trường hợp không tổ chức được cuộc đấu giá không phù hợp với thực tiễn. Lý do *thứ nhất*, đây là chi phí mà tổ chức đấu giá đã phải chi để photocopy tài liệu cung cấp cho người mua hồ sơ bao gồm: hồ sơ tài sản, tờ khai đăng ký tham gia theo mẫu, thông báo đấu giá, quy chế cuộc đấu giá... Như vậy, trong trường hợp không tổ chức được cuộc đấu giá thì người mua hồ sơ vẫn phải chịu mất số tiền này. Lý do *thứ hai*, người muốn tham khảo hồ sơ đấu giá có quyền mua 01 bộ hồ sơ để nghiên cứu mà không nhất thiết phải đăng ký tham gia đấu giá. Khi mua hồ sơ, người này sẽ được tổ chức đấu giá bán hồ sơ và xuất hóa đơn cho nội dung mua hồ sơ đấu giá. Tuy nhiên, người này có thể để cho một người khác dùng bộ hồ sơ này để đăng ký tham gia đấu giá. Như vậy nếu quy định phải trả lại tiền mua hồ sơ cho người tham gia đấu giá trong trường hợp không tổ chức được cuộc đấu giá thì người không mua hồ sơ mà vẫn đăng ký tham gia đấu giá không có hóa đơn chứng từ chứng minh mình đã mua hồ sơ để được trả lại tiền mua hồ sơ. Vì vậy, đề nghị bỏ quy định này.

3.5. Về triển khai Quy chế 02/QCPH-TTLLTPQG-C53 ngày 29/6/2018 của Trung tâm LLTPQG và Cục hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát phối hợp tra cứu xác minh thông tin LLTP để cấp Phiếu LLTP (sau đây gọi tắt là Quy chế 02):

- Theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quy chế 02, “*Giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP ... là giải pháp điện tử hóa việc chuyển Hồ sơ yêu cầu tra cứu, xác minh ... và tiếp nhận kết quả tra cứu, xác minh có thông tin lý lịch tư pháp...*”, theo đó, việc gửi hồ sơ và nhận kết quả được thực hiện trên môi trường mạng thông qua Phần mềm Hỗ trợ tra cứu xác minh của Trung tâm LLTPQG.

- Theo Công văn số 135/TTLLTPQG ngày 15/3/2019 của Trung tâm LLTPQG: bảo đảm từ ngày 01/4/2019, “*63/63 Sở Tư pháp trên toàn quốc thực hiện công tác tra cứu xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP theo đúng quy định tại Quy chế 02*”, và “*PV06 không nhận hồ sơ yêu cầu tra cứu xác minh thông tin bằng văn bản giấy từ Sở Tư pháp, việc tiếp nhận, tra cứu và trả kết quả hoàn toàn thông qua đường truyền mạng*”.

Tuy nhiên tại Khánh Hòa, từ tháng 01/2018 đến nay, Sở Tư pháp và Phòng hồ sơ nghiệp vụ (Công an tỉnh) đã thực hiện ứng dụng giải pháp “*điện tử hóa việc chuyển hồ sơ*” trong việc gửi hồ sơ và nhận kết quả xác minh hoàn toàn trên đường truyền mạng thông qua Phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh³⁸, chấm dứt hoàn toàn phương thức chuyển hồ sơ qua đường công văn. Việc tổ chức

³⁸ Một Phần hệ của Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa.

triển khai thời gian qua đã đi vào ổn định, đảm bảo đúng quy định pháp luật, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính của Chính phủ (giảm bớt thời gian, công sức, chi phí luân chuyển hồ sơ; tỉ lệ hồ sơ trễ hẹn chỉ chiếm 0,1%³⁹).

Hiện nay, để giải quyết hồ sơ, công chức đang phải thực hiện thao tác cập nhật xử lý trên 02 Phần mềm khác nhau⁴⁰:

- Phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh: thực hiện tiếp nhận hồ sơ, scan lưu dữ liệu TTHC đầu vào lên Phần mềm; cập nhật xử lý các bước giải quyết TTHC theo quy trình nội bộ cho đến khi giao trả kết quả kết thúc quy trình⁴¹. Theo Phần mềm này, các cá nhân được giao thực hiện nhiệm vụ cụ thể trong quy trình giải quyết thuộc Sở Tư pháp và Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh phải thực hiện cập nhật sau khi hoàn thành bước xử lý. Bên cạnh đó, người yêu cầu cấp Phiếu LLTP có thể sử dụng mã hồ sơ được cấp để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trên Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh (hồ sơ đang được giải quyết đến bước nào? Ở cơ quan nào?...).

- Phần mềm LLTP dùng chung: thực hiện nhập tiếp nhận yêu cầu cấp Phiếu; in Phiếu yêu cầu xác minh; cập nhật kết quả tra cứu xác minh từ các cơ quan liên quan; tổng hợp tình trạng án tích; in Phiếu LLTP.

Như vậy nếu triển khai Quy chế 02, công chức giải quyết TTHC sẽ phải thực hiện thao tác, cập nhật xử lý hồ sơ cùng lúc trên 03 Phần mềm (thêm Phần mềm Hỗ trợ tra cứu xác minh của Trung tâm LLTPQG). Điều này dẫn đến khối lượng công việc tăng lên, gây quá tải khi thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là trong bối cảnh thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, không được phép điều động viên chức từ đơn vị sự nghiệp hỗ trợ, không được sử dụng lao động hợp đồng làm công tác chuyên môn như hiện nay. Số lượng hồ sơ phát sinh nhiều, có xu hướng gia tăng, trong khi đó biên chế bố trí cho công tác LLTP (bao gồm: công tác xây dựng cơ sở dữ liệu; công tác cấp Phiếu LLTP) là **01 người**.

Kiến nghị: Qua nghiên cứu đánh giá hiệu quả thực hiện cho thấy, giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin đang thực hiện tại Khánh Hòa đã đáp ứng mục đích, yêu cầu của Quy chế 02. Do đó, để giảm tải khối lượng công việc, trước mắt, đề nghị Bộ Tư pháp cho phép các địa phương đã ứng dụng giải pháp “*điện tử hóa việc chuyển hồ sơ*” trong việc gửi hồ sơ và nhận kết quả xác minh

³⁹ Năm 2018, chỉ 14 hồ sơ trễ hẹn, trong đó 13 trường hợp do việc cung cấp biểu mẫu LLTP không kịp thời; 01 trường hợp do Tòa án quân sự trả lời kết quả xác minh chậm; 06 tháng đầu năm 2019 không có hồ sơ trễ hẹn.

⁴⁰ Hiện nay vẫn chưa có giải pháp kết nối giữa Phần mềm của địa phương và Phần mềm của Bộ Tư pháp. Do đó, cùng một nội dung thông tin của hồ sơ nhưng công chức phải thực hiện nhập 02 lần vào 02 Phần mềm khác nhau.

⁴¹ Quy trình nội bộ được xây dựng theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. Theo đó, quy trình nội bộ phải được xây dựng trên cơ sở TTHC đã được công bố.

giữa Sở Tư pháp và Phòng hồ sơ nghiệp vụ (thông qua Phần mềm một cửa điện tử của địa phương) tạm thời chưa triển khai Quy chế 02 (thông qua Phần mềm của Trung tâm LLTPQG) cho đến khi có giải pháp kỹ thuật (kết nối các Phần mềm giữa Trung ương và địa phương) đảm bảo mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin nhằm giảm bớt thời gian, công sức, nhân lực trong thực hiện nhiệm vụ.

3.6. Về công tác hộ tịch: Khoản 1 Điều 30 Luật Hộ tịch quy định: *“Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật liên quan đến thay đổi hộ tịch của cá nhân..., Tòa án nhân dân, ... có trách nhiệm thông báo bằng văn bản kèm theo trích lục bản án, bản sao quyết định đến Ủy ban nhân dân nơi đã đăng ký hộ tịch của cá nhân để ghi vào Sổ hộ tịch; ...”*

Điều 31 Luật hộ tịch quy định: *“Ngay sau khi nhận được thông báo theo quy định tại Điều 30 của Luật này, công chức tư pháp - hộ tịch ghi nội dung thay đổi vào Sổ hộ tịch theo bản án, quyết định của Tòa án nhân dân, ...”*.

Tuy nhiên, hiện nay các biểu mẫu (bản án, quyết định) trong tố tụng dân sự/giải quyết việc dân sự của ngành Tòa án liên quan đến *“thay đổi hộ tịch của cá nhân”* theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Hộ tịch đều không thể hiện thông tin về đăng ký hộ tịch (thời điểm đăng ký, sổ giấy tờ hộ tịch...), dẫn đến tình trạng các cơ quan đăng ký hộ tịch không có cơ sở để ghi vào Sổ hộ tịch việc thay đổi hộ tịch của cá nhân; hoặc để thực hiện được việc ghi vào Sổ, cơ quan đăng ký hộ tịch phải liên hệ với Tòa án nhân dân hoặc người có thông tin thay đổi để được cung cấp thêm thông tin/tài liệu làm cơ sở ghi chú.

Ví dụ: Mẫu Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự Mẫu số 31-VDS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐTP ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao).

Kiến nghị: Đề nghị Bộ Tư pháp có ý kiến với Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao tháo gỡ vướng mắc trên để cơ quan đăng ký hộ tịch có cơ sở ghi chú vào sổ hộ tịch theo quy định.

3.7. Bộ Tư pháp chỉ đạo Cơ sở đào tạo thuộc ngành Tư pháp tiếp tục thường xuyên tổ chức chương trình đào tạo bồi dưỡng dành riêng cho công chức, viên chức ngành Tư pháp, các lớp bồi dưỡng theo nhu cầu xã hội để các địa phương thuận lợi hơn trong việc cử công chức, viên chức tham gia đào tạo nhằm nâng cao năng lực quản lý công tác tư pháp, nhất là trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

3.8. Khoản 3 Điều 5 Thông tư 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước quy định đối với thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, người dân có thể nộp, gửi hồ sơ trực tuyến đến cơ quan cung cấp dịch vụ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính. Đồng thời, quy định pháp luật về xử phạt hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi sử dụng giấy tờ giả, làm lộ bí mật đời tư của cá nhân..., liên quan đến lý lịch tư pháp cũng đã được ban hành từ lâu, điều chỉnh các hành vi vi phạm trong thực tiễn nếu có. Đặc biệt ở Khánh Hòa, nếu người dân nộp hồ sơ trực tuyến trên Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến⁴² thì mỗi người dân chỉ được cấp duy nhất một tài khoản người dùng, đảm bảo được tính bảo mật thông tin của người nộp thủ tục hành chính. Công tác phối hợp giữa Sở Tư pháp và Công an tỉnh trong việc xác minh lý lịch tư pháp được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng từ ngày 01/01/2018 đến nay.

Do đó, để thật sự tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, Sở Tư pháp kiến nghị Bộ Tư pháp nghiên cứu phương án cho phép người dân khi nộp hồ sơ lý lịch tư pháp trực tuyến mức độ 3 có thể nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính mà không phải gửi hồ sơ gốc đến Sở Tư pháp.

Phần thứ hai: NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Sáu tháng cuối năm 2019, toàn Ngành tiếp tục thực hiện tốt 08 nhóm nhiệm vụ trọng tâm đã được xác định từ đầu năm và tập trung nguồn lực thực hiện các nhóm nhiệm vụ sau:

1.1. Tập trung rà soát, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo tinh thần Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV và Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Triển khai kiện toàn các đơn vị thuộc Sở Tư pháp khi Thông tư mới được ban hành; sắp

⁴² Hiện nay tại Khánh Hòa, người dân có thể lựa chọn nộp hồ sơ trực tuyến lý lịch tư pháp qua phần mềm của Bộ Tư pháp (<https://ltptructuyen.moj.gov.vn/khanhhoa>) hoặc phần mềm dùng chung của tỉnh - Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa (<https://hanhchinhcong.khanhhoa.gov.vn/#/motcuatructuyen>).

xếp lại chi nhánh các Trung tâm Trợ giúp pháp lý khi Bộ Tư pháp phê duyệt phương án.

1.2. Đẩy mạnh công tác xây dựng thể chế, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, góp ý, thẩm định, ban hành VBQPPL trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tính hợp pháp, đồng bộ, khả thi, cải cách thủ tục hành chính, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Theo dõi, hướng dẫn cơ quan liên quan xây dựng văn bản QPPL theo danh mục Quyết định, Nghị quyết đã được UBND tỉnh, HĐND tỉnh phê duyệt.

1.3. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 – 2021; Đề án đổi mới công tác PBGDPL giai đoạn 2017 -2021; Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL; tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL; tiếp tục thực hiện Ngày pháp luật với nhiều hình thức phù hợp. Đồng thời tiếp tục triển khai nâng cấp Trang thông tin điện tử phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Khánh Hòa nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL.

1.4. Tổng hợp điều tra, khảo sát công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; Tổ chức Tọa đàm tình hình thi hành pháp luật về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Triển khai thi hành Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chỉ số tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

1.5. Đẩy mạnh xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử gắn với việc tổ chức thực hiện Đề án Tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 quy định chi tiết một số điều của Luật nuôi con nuôi.

1.6. Tập trung thanh tra, kiểm tra hoạt động trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp: công chứng, luật sư, giám định tư pháp...; trình UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu về công chứng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Tiếp tục rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 Quy định về tiêu chí và cách thức thẩm định hồ sơ thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

1.7. Tiếp tục kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ pháp chế sở, ngành tỉnh. Nâng cao vai trò, hiệu quả tham gia của ngành Tư pháp trong việc xử lý các vấn đề pháp lý phát sinh tại địa phương do UBND tỉnh giao.

1.8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, nhất là trong việc giải quyết các thủ tục hành chính và công tác chỉ đạo, điều hành. Triển khai áp dụng mô hình in biên lai điện tử tại Bộ phận Một cửa; tham gia cuộc thi mô hình, sáng kiến công tác CCHC dành cho cán bộ, công chức, viên chức trẻ; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến.

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường sử dụng hệ thống E-Office, chữ ký số và chứng thư số; sử dụng các phần mềm nghiệp vụ như phần mềm Một cửa, phần mềm lý lịch tư pháp, phần mềm quản lý công chức, viên chức...

2.2. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu, đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, cải tiến lề lối làm việc; tăng cường chất lượng, hiệu quả các cuộc họp. Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm phản ánh đúng năng lực kết quả công tác.

2.3. Đẩy mạnh việc kiện toàn bộ máy, nhân lực, tập trung nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức Sở và cán bộ pháp chế của các sở, ngành, địa phương công tác tư pháp trong thời gian tới.

2.4. Phát huy hiệu quả các công cụ quản lý kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và thi đua - khen thưởng, bảo đảm linh hoạt, kịp thời. Chỉ đạo tổ chức tốt các phòng trào thi đua - khen thưởng bảo đảm gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị.

2.5. Tăng cường công tác phối hợp với sở, ngành, cơ quan và cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp từ cấp tỉnh đến cơ sở; kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên để có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Báo cáo Sơ kết công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2019 của ngành Tư pháp Khánh Hòa./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- UBND tỉnh KH (VBĐT);
- Văn phòng Tỉnh ủy KH (VBĐT);
- Cục Công tác phía Nam – BTP;
- UBND cấp huyện (VBĐT);
- Lưu: VT, VP/Ta.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Lan Phương